Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 09.10.2019 08:26:04 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2232 /ĐA-UBND	*Tây Ninh, ngày 07 tháng 10 năm 2019*

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ VÀ PHÁP LÝ

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

2. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tin gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

3. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã;

4. Nghị Quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị;

7. Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021;

8. Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021;

9. Công văn số 2115/BNV-CQĐP ngày 16/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn mẫu hồ sơ đề án sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã thực hiện trong giai đoạn 2019-2021.

10. Phương án tổng thể số 2205/PA-UBND ngày 03/10/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Tây Ninh trong giai đoạn 2019-2021.

II. SỰ CẦN THIẾT SÁP NHẬP ĐVHC CẤP XÃ THUỘC HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Thực hiện Nghị Quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 và Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ ban hành kế hoạch thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn năm 2019 – 2021; UBND tỉnh Tây Ninh đã tiến hành rà soát, thống kê về diện tích tự nhiên và quy mô dân số các đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, kết quả không có đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuy nhiên, khi xây dựng Đề án thành lập thị xã Trảng bàng và các phường thuộc thị xã Trảng bàng và thực tiễn cho thấy: xã Phước Lưu và xã Bình Thạnh là thuộc khu vực đồng bằng, trong đó xã Phước Lưu có diện tích tự nhiên dưới 50% tiêu chuẩn của xã là từ 30 km^2 trở lên và dân số chưa đủ tiêu chuẩn là từ 8000 người trở lên theo quy định; xã Bình Thạnh có diện tích tự nhiên không đạt tiêu chuẩn của xã nhưng trên 50% so với tiêu chuẩn quy định (tiêu chuẩn được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính). Đồng thời, hai xã Phước Lưu và Bình Thạnh liền kề nhau, có những điểm tương đồng về truyền thống lịch sử, dân tộc, tôn giáo, vị trí địa lý, yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội…Việc sáp nhập 2 xã này nhằm tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, phát triển; góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương.

Căn cứ khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019-2021 quy định: "*Khuyến khích việc sáp nhập đơn vị hành chính không thuộc diện quy định tại khoản 2 Điều này để giảm số lượng đơn vị hành chính*"

Đảng bộ, chính quyền tỉnh Tây Ninh, huyện, xã của Trảng Bàng và nhân dân của 2 xã Phước Lưu, xã Bình Thạnh ủng hộ và đồng tình cao đối với việc sáp nhập 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc diện khuyến khích với nội dung là nhập xã Phước Lưu và xã Bình Thạnh thuộc huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh thành xã mới, tên gọi là xã Phước Bình

Với những lý do trên thì việc sáp nhập xã Phước Lưu và xã Bình Thạnh thành xã mới với tên gọi là xã Phước Bình là cần thiết.

Phần II

HIỆN TRẠNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, NHẬP, CHIA TÁCH, GIẢI THỂ, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CẤP XÃ THUỘC HUYỆN TRẢNG BÀNG TỪ NĂM 1986 ĐẾN NAY

Trảng Bàng là đơn vị hành chính cấp huyện của tỉnh Tây Ninh. Tại thời điểm năm 1986, huyện Trảng Bàng có thị trấn Trảng Bàng và 09 xã gồm xã An Hòa, An Tịnh, Bình Thạnh, Đôn Thuận, Gia Bình, Gia Lộc, Lộc Hưng, Phước Chỉ, Phước Lưu.

Ngày 12 tháng 01 năm 2004, thành lập xã Hưng Thuận trên cơ sở 1.681 ha diện tích tự nhiên và 2.636 nhân khẩu của xã Lộc Hưng, 2.606 ha diện tích tự nhiên và 6.281 nhân khẩu của xã Đôn Thuận, ghép từ tên của hai xã này.

Số lượng đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Trảng Bàng được duy trì ổn định từ năm 2004 đến nay gồm có 11 đơn vị hành chính (trong đó có 01 thị trấn và 10 xã: An Hòa, An Tịnh, Bình Thạnh, Đôn Thuận, Hưng Thuận, Gia Bình, Gia Lộc, Lộc Hưng, Phước Chỉ, Phước Lưu) không thay đổi về số lượng đơn vị hành chính cấp xã.

II. CÁC ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN TRẢNG BÀNG

1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 11 đơn vị hành chính (trong đó có 01 thị trấn và 10 xã).

2. Số lượng ĐVHC cấp xã đạt cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số: 07 ĐVHC (xã Gia Lộc, An Hòa, An Tịnh, Lộc Hưng, Phước Chỉ, Đôn Thuận, Hưng Thuận).

3. Số lượng ĐVHC cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số: 04 ĐVHC. Trong đó:

a) Số lượng ĐVHC cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số nhưng có cả 02 tiêu chuẩn đều đạt từ 50% trở lên theo quy định: 02 ĐVHC (xã Bình Thạnh, Thị trấn Trảng Bàng);

b) Số lượng đơn vị hành chính cấp xã có 01 tiêu chuẩn đều đạt từ 50% trở lên, tiêu chuẩn còn lại chưa đạt 50% theo quy định: 01 ĐVHC (xã Phước Lưu, chưa 50% đạt tiêu chuẩn diện tích tự nhiên theo quy định 30 km^2);

c) Số lượng ĐVHC cấp xã có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số đều chưa đạt từ 50% theo quy định: không.

(chi tiết nêu tại các Phụ lục 2A, 2C kèm theo)

III. HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THUỘC DIỆN SÁP NHẬP TRONG GIAI ĐOẠN 2019-2021.

1. Hiện trạng đơn vị hành chính cấp xã có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt 50% theo quy định (thực hiện khoản 2 Điều 1 Nghị quyết 653/2019/UBTVQH14): *Không có.*

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã không thuộc khoản 1 nêu trên nhưng địa phương thực hiện sáp nhập theo diện khuyến khích *(thực hiện theo khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).*

Cụ thể:

a) Xã Phước Lưu là thuộc khu vực đồng bằng, có diện tích tự nhiên là 13,22 km^2, *dưới 50% chưa đảm bảo tiêu chuẩn* của xã theo quy định là từ 30 km^2 trở lên. Dân số trung bình là 6.011 người, *chưa đảm bảo tiêu* chuẩn của xã là 8000 người trở lên.

- Xã Phước Lưu giáp ranh địa giới các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

+ Phía Đông Nam: giáp xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng;

+ Phía Tây Nam: giáp xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng;

+ Phía Đông Bắc: giáp xã Thạnh Phước, huyện Gò Dầu;

+ Phía Bắc: giáp xã An Thạnh, huyện Bến Cầu.

- Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp:

+ Cán bộ, công chức xã hiện có 22 người (trong đó: Cán bộ: 10 người; công chức: 12 người)

+ Ban chấp hành Đảng bộ xã có 15/15 người, trong đó Thường trực đảng ủy xã có 01 người. Các cơ quan của chính quyền: Đại biểu HĐND xã: 25/26 người (khuyết 01 người); Thường trực HĐND xã: 01 người; Thành viên Uỷ ban nhân dân xã là 02 người. Thường trực UBND xã: 02 người.

+ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội: 05 người.

+ Xã Phước Lưu có 5 ấp: ấp Gò Ngãi, ấp Phước Tân, ấp Phước Thành, ấp Phước Lợi, ấp Phước Giang.

+ Số lượng người hoạt không chuyên trách ở xã và ở ấp: Xã: 18 người; Ấp: 15 người.

b) Đơn vị hành chính xã liên quan đến việc sắp xếp:

- Tên đơn vị hành chính: Xã Bình Thạnh, thuộc khu vực đồng bằng, là xã biên giới giáp với Vương quốc Campuchia, có diện tích tự nhiên là 21,43 km^2, *chưa đảm bảo tiêu chuẩn* của xã theo quy định từ 30 km^2 trở lên; Dân số trung bình là 10.243 người, đảm bảo tiêu chuẩn của xã là 8000 người trở lên.

- Xã Bình Thạnh giáp ranh địa giới các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề:

+ Phía Đông: giáp xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng;

+ Phía Tây: giáp Campuchia;

+ Phía Nam: giáp xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng;

+ Phía Bắc: giáp với xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu và một phần của xã Phước Lưu, huyện Trảng Bàng.

- Xã Bình Thạnh có 5 ấp: ấp Bình Hòa, ấp Bình Thuận, ấp Bình Phú, ấp Bình Phước, ấp Bình Quới.

- Cán bộ, công chức xã hiện có 24 người (trong đó: Cán bộ: 11 người; công chức: 13 người)

- Thành viên Uỷ ban nhân dân: 5 người.

- Đại biểu Hội đồng nhân dân xã hiện có: 28 người.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội: 05 người.

- Xã Bình Thạnh có 5 ấp: ấp Bình Hòa, ấp Bình Thuận, ấp Bình Phú, ấp Bình Phước, ấp Bình Quới.

- Số lượng người hoạt không chuyên trách ở xã và ở ấp: Xã: 20 người; Ấp: 15 người.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Số lượng các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp: 02 xã, trong đó:

1.1 Số lượng và danh sách các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp do có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt 50% theo quy định: Không có.

1.2 Số lượng và danh sách các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp theo diện khuyến khích: 02 xã, cụ thể:

a) Xã Bình Thạnh: Diện tích tự nhiên: 21,43 km^2; Dân số: 10.243 người; có 05 ấp: ấp Bình Hòa, ấp Bình Thuận, ấp Bình Phú, ấp Bình Phước, ấp Bình Quới.

b) Xã Phước Lưu: Có diện tích tự nhiên 13,22 km^2; Dân số: 6.011 người; có 05 ấp: ấp Gò Ngãi, ấp Phước Tân, ấp Phước Thành, ấp Phước Lợi, ấp Phước Giang.

c) Sau khi sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, dân số, cơ cấu tổ chức bộ máy của xã Phước Lưu và xã Bình Thạnh:

- Tên gọi sau sáp nhập là xã Phước Bình, có 10 ấp: ấp Bình Hòa, ấp Bình Thuận, ấp Bình Phú, ấp Bình Quới, ấp Bình Phước, ấp Gò Ngãi, ấp Phước Tân, ấp Phước Thành, ấp Phước Lợi, ấp Phước Giang;

- Diện tích tự nhiên 34,65 km^2; dân số 16.254 người đạt tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã tại Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Địa giới hành chính xã Phước Bình như sau:

- Phía Đông: giáp xã Phước Chỉ, xã An Hòa huyện Trảng Bàng;

- Phía Tây: giáp Vương quốc Campuchia;

- Phía Nam: giáp xã Phước Chỉ, huyện Trảng Bàng;

- Phía Bắc: giáp xã Lợi Thuận, xã An Thạnh huyện Bến Cầu.

Trụ sở làm việc của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã Phước Bình trên cơ sở nguyên trạng trụ sở làm việc cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã Bình Thạnh cũ.

2. Cơ sở và lý do của phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

Như nội dung đã nêu trong mục II phần I của Đề án này.

II. SỐ LƯỢNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN TRẢNG BÀNG VÀ CỦA TỈNH TÂY NINH SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi thực hiện sắp xếp: 11 đơn vị hành chính, trong đó có 10 xã và 01 thị trấn.

2. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp: 10 đơn vị hành chính, trong đó có 09 xã và 01 thị trấn.

3. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã giảm do sắp xếp: 01 xã.

4. Số lượng đơn vị hành chính cấp của toàn tỉnh Tây Ninh:

Sau khi sáp nhập 02 xã thuộc huyện Trảng Bàng và thành lập thị xã Trảng Bàng, các phường thuộc thị xã Trảng Bàng, thành lập thị xã Hòa Thành, các phường thuộc thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh có 94 ĐVHC cấp xã, trong đó: có 17 phường, 6 thị trấn và 71 xã.

Phần IV
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1 Tác động tích cực:

Giúp tinh gọn tổ chức bộ máy và hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội bền vững và tập trung huy động các nguồn lực thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới.

1.2. Tác động tiêu cực

Sau khi sáp nhập xã mới có diện tích tự nhiên, quy mô dân số lớn hơn so với việc đang quản lý hiện nay, đồng thời xã mới là xã biên giới, tình hình an ninh

chính trị, an ninh biên giới, trật tự xã hội có những thay đổi nhất định, do đó việc quản lý địa bàn trong thời gian đầu có những khó khăn nhất định.

2. Tác động kinh tế - xã hội

2.1.Tác động tích cực

- Sáp nhập xã Phước Lưu và xã Bình Thạnh nhằm tập trung nguồn lực, phát huy tốt nhất những tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương, từ đó thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Quy mô dân số, diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính lớn hơn, tạo nên sức mạnh trong huy động nội lực xây dựng nông thôn mới, có đủ điều kiện đầu tư phát triển cơ sở vật chất và phát triển kinh tế xã hội cho các xã, thị trấn. Đảm bảo được các tiêu chuẩn của xã, phường để nâng cấp huyện lên thị xã Trảng Bàng.

- Nguồn ngân sách thu được của đơn vị hành chính mới tăng lên, giúp địa phương tập trung được nguồn lực đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông và các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa.....vừa tạo nên diện mạo khang trang cho xã mới, vừa giúp người dân được thụ hưởng lợi nhiều hơn, thúc đẩy địa phương phát triển.

2.2.Tác động tiêu cực

Sau khi sáp nhập xã Phước Lưu, xã Bình Thạnh cũng như thành lập thị xã Trảng Bàng sẽ có tiền tác động đến nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn của 02 xã nói riêng và của toàn huyện nói chung, như: giấy tờ tùy thân của cá nhân, quản lý hộ khẩu, nhân khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các thông tin, địa chỉ của người dân, doanh nghiệp có sự cập nhật chỉnh sửa.

Nhân dân xã Phước Lưu trước đây là xã nội địa, khi sáp nhập sẽ trở thành xã biên giới sẽ có những quy định đặc thù riêng cho hoạt động sinh hoạt, kinh doanh được quy định riêng các khu vực biên giới, xã biên giới sẽ ảnh hưởng đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực

Việc sáp nhập xã làm tăng quỹ đất phát triển nông nghiệp, tăng sản lượng, tăng nguồn thu ngân sách địa phương. Do đó, tăng nguồn vốn đầu tư trên các ngành thế mạnh của địa phương.

3.2. Tác động tiêu cực

Việc sáp nhập xã Phước Lưu vào xã Bình Thạnh làm gia tăng dân số xã mới, do đó việc đảm bảo an ninh trật tự xã hội càng khó khăn hơn. Đặc biệt, Bình Thạnh là xã biên giới nên vấn nạn vượt biên luôn là vấn đề thách thức đối với lực lượng an ninh địa phương.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

- Sau khi sáp nhập, chính quyền cấp xã quan tâm nhiều hơn đến việc giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân ở Ủy ban nhân dân xã, do đó huyện và xã sẽ thực hiện xây dựng kế hoạch tạo điều kiện tối đa, ưu tiên giải quyết thủ tục hành chính nhanh nhất trong thời gian ngắn cho tổ chức và người dân ở những khu vực mới sáp nhập.

- Ủy ban nhân dân xã tăng cường sử dụng có hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, gắn với tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn về sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho phép người sử dụng thực hiện các giao dịch giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường mạng và nhận kết quả, thanh toán lệ phí (nếu có) trực tuyến, vừa giúp giảm thời gian gửi và nhận hồ sơ, giảm thời gian đi lại cho người sử dụng dịch vụ công vừa tăng tính minh bạch trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã.

4.2 Tác động tiêu cực: Có tác động nhất định nhưng chưa đủ cơ sở xác định cụ thể.

5. Tác động khi nhập đơn vị hành chính cấp xã đang thụ hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liện quan đến đơn vị hành chính

5.1 Tác động tích cực

- Xã Bình Thạnh hiện nay là xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đã hoàn thành các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới theo quy định; về quy hoạch giao thông, thủy lợi, điện, đường, trường, trạm học sau khi sáp nhập với xã Phước Lưu, phong trào xây dựng nông thôn mới sẽ có sức lan tỏa trong toàn xã mới sau khi sáp nhập.

- Nhân dân của xã Phước Lưu sẽ được quan tâm, thụ hưởng nhiều hơn đối với các chương trình mục tiêu quốc gia được hỗ trợ cho các xã biên giới mà xã Bình Thạnh đang thụ hưởng.

5.2 Tác động tiêu cực: Không.

II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã có đầy đủ hệ thống văn bản chỉ đạo của Đảng, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ và sự hướng dẫn của Bộ Nội vụ;

- Công tác tư tưởng được lãnh đạo cấp ủy từ huyện đến xã làm rất kỹ, tổ chức nhiều cuộc họp lấy ý kiến và được sự đồng thuận cao từ đội ngũ cán bộ công chức đến người dân địa phương;

- Việc sáp nhập này là một trong những cơ sở quan trọng để xây dựng thị xã Trảng Bàng và các phường thuộc thị xã Trảng Bàng;

2. Khó khăn, vướng mắc

- Công tác sắp xếp bố trí lại cán bộ, công chức xã gặp khó khăn trong việc bố trí sao cho phù hợp quy định hiện hành, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của

cán bộ, công chức đang đảm nhiệm; hiện tại sau khi sáp nhập số lượng cán bộ, công chức dôi dư là 21 người. Một số cán bộ, công chức phải chuyển công tác, điều động, biệt phái đến các xã khác, giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ việc theo quy định, do đó không tránh được tâm lý ngại thay đổi, trong khi chế độ chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức dôi dư phải điều động đi nơi khác chưa có.

- Sau khi sáp nhập xã có tên gọi mới, thực hiện đổi các loại giấy tờ cho người cho cá nhân, tổ chức, như: giấy khai sinh, giấy chứng minh nhân dân, hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;.....

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NHỮNG TRƯỜNG HỢP DÔI DƯ DO SẮP XẾP

1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp

- Đối với bộ máy của Đảng ủy: Hợp nhất bộ máy của Đảng ủy xã Bình Thạnh với bộ máy của Đảng ủy xã Phước Lưu. Trước khi sáp nhập thực hiện xây dựng phương án sắp xếp cụ thể để sau khi sáp nhập 02 xã, số lượng cán bộ sẽ được sắp xếp phù hợp với quy định của trung ương và tình hình thực tiễn ở địa phương.

- Đối với bộ máy Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân: hợp nhất bộ máy Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân của xã Bình Thạnh và xã Phước Lưu. Trước khi sáp nhập thực hiện xây dựng phương án sắp xếp cụ thể để sau khi sáp nhập, số lượng cán bộ, công chức sẽ được sắp xếp phù hợp với quy định của Trung ương và tình hình ở địa phương.

- Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và hội đặc thù: Hợp nhất bộ máy các tổ chức của 02 xã, thực hiện phương án sắp xếp cụ thể để sau khi sáp nhập, số lượng cán bộ sẽ được sắp xếp phù hợp với điều lệ, quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn ở địa phương.

- Đối với cán bộ, công chức xã: Hợp nhất 02 xã, tạm thời giữa nguyên và thực hiện xây dựng kế hoạch lộ trình cụ thể đến ngày 31/12/2021 số lượng cán bộ công chức phải đảm bảo đúng theo quy định hiện hành là 23 người. Số cán bộ, công chức dôi dư sẽ bố trí bổ sung cho các cơ quan cấp huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn còn thiếu biên chế phù hợp với trình độ, chuyên môn của công chức.

- Đối với bộ máy của Công an xã và Ban chỉ huy Quân sự xã: Sắp xếp tổ chức lại bộ máy Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự, các lực lượng dân quân theo hướng dẫn của Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Đối với các trường mầm non, tiểu học và THCS đóng trên địa bàn 02 xã sẽ thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy và công chức, viên chức cho phù hợp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Giáo giáo và Đào tạo.

- Đối với trạm Y tế sẽ thực hiện sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Y tế.

2. Phương án bố trí, sắp xếp chức danh lãnh đạo, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại các đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp

2.1 Thực trạng

- Tổng số cán bộ, công chức cấp xã được giao theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ của huyện Trảng Bàng là 249 người, hiện có mặt là 258 người (cán bộ: 121 người; công chức: 137 người), dư 09 biên chế. Dự kiến số cán bộ nghĩ hưu theo chế độ và đến Đại hộ Đảng cơ sở số cán bộ, công chức các xã không đủ tuổi tái cử lại khoảng 08 người. Gồm các xã An Hòa: 02 người; thị trấn: 01 người; xã Phước Chỉ: 02 người, xã Đôn Thuận: 01 người. (Tuy nhiên sẽ 8 người giảm để đảm bảo biên chế cho các xã này, theo Nghị định 34 còn lại 04 người).

- Tổng số cán bộ, công chức của 12 phòng ban chuyên môn của huyện hiện có là 89/96 trên tổng số biên chế được giao của năm 2019. Hiện còn thiếu **07** biên chế.

- Tổng số cán bộ, công chức hiện có 61/66 người trên tổng số biên chế được giao. Hiện còn thiếu **05** biên chế. *(Văn phòng Huyện ủy 01; Hội Liên hiệp Phụ Nữ huyện 01; Ban Tuyên Giáo Huyện ủy 01; Ban Dân Vận Huyện ủy 01; Ủy ban Mặt Trận Tổ quốc Việt Nam huyện 01. Dự kiến đến Đại hội Đảng bộ huyện không đủ tuổi tái cử 03 người ở các đơn vị như Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy 02 người; Ban Tuyên giáo Huyện ủy 01 người).*

2.2. Đối với xã Bình Thạnh

Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức xã, người hoạt động không chuyên trách ở xã và ở ấp của xã Bình Thạnh:

- Cán bộ, công chức xã hiện có 24 người (trong đó: Cán bộ: 11 người; công chức: 13 người)

- Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: 28/28 người.

Cụ thể:

a) Các cơ quan của Đảng:

- Ban chấp hành Đảng bộ xã có 15/15 người.

- Thường trực đảng ủy xã có 01 người

b) Các cơ quan của chính quyền

- Hội đồng nhân dân xã:

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân xã: 28/28 người.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân xã: 01 người

- Uỷ ban nhân dân xã:

+ Thành viên Uỷ ban nhân dân xã là 05 người.

+ Thường trực Uỷ ban nhân dân xã: 02 người.

c) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội: 05 người.

d) Xã Bình Thạnh có 5 ấp: ấp Bình Hòa, ấp Bình Thuận, ấp Bình Phú, ấp Bình Phước, ấp Bình Quới.

đ) Số lượng người hoạt không chuyên trách ở xã và ở ấp:

- Xã: 20 người;

- Ấp: 15 người.

2.3. Đối với xã Phước Lưu

Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức xã, người hoạt động không chuyên trách ở xã và ở ấp của xã Phước Lưu:

- Cán bộ, công chức xã hiện có 22 người (trong đó: Cán bộ: 10 người; công chức: 12 người)

- Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã: 25/26 người (khuyết 01 người)

Cụ thể:

a) Các cơ quan của Đảng:

- Ban chấp hành Đảng bộ xã có 15/15 người.

- Thường trực đảng ủy xã có 01 người

b) Các cơ quan của chính quyền

- Hội đồng nhân dân xã:

+ Đại biểu Hội đồng nhân dân xã: 25/26 người (khuyết 01 người).

+ Thường trực Hội đồng nhân dân xã: 01 người

- Uỷ ban nhân dân xã:

+ Thành viên Uỷ ban nhân dân xã là 02 người.

+ Thường trực Uỷ ban nhân dân xã: 02 người.

c) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội: 05 người.

d) Xã Phước Lưu có 5 ấp: ấp Gò Ngãi, ấp Phước Tân, ấp Phước Thành, ấp Phước Lợi, ấp Phước Giang.

đ) Số lượng người hoạt không chuyên trách ở xã và ở ấp:

- Xã:18 người;

- Ấp: 15 người.

2.4. Phương án sắp xếp cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách sau khi thành lập xã Phước Bình

a) Đối với Ban Chấp hành Đảng bộ xã mới

Căn cứ Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng qui định số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí. Bí thư một đồng chí, phó Bí Thư từ 1 đến 2 đồng chí.

Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Bàng lựa chọn, chỉ định 15 đồng chí của 02 Đảng bộ của xã Bình Thạnh, xã Phước Lưu. Chỉ định tham gia Ban chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí Thư, Phó Bí thư Đảng ủy của xã mới.

b) Đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân xã mới

Đại biểu Hội đồng nhân dân xã mới gồm 53 đại biểu (gồm: xã Phước Lưu: 25/26 đại biểu, xã Bình Thạnh 28 đại biểu) tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ.

Kỳ họp thứ I của Hội đồng nhân dân xã mới do 01 triệu tập viên được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ định trong số các đại biểu HĐND xã mới để triệu tập và chủ tọa kỳ họp đến khi Hội đồng nhân dân bầu các chức danh mới *(theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương).*

c) Đối với cán bộ, công chức cấp xã

Xã mới là xã biên giới, với hiện trạng về dân số, diện tích tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, các yếu đặc thù để áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 14 của Nghị quyết số 1211/2016/NQ-UBTVQH13 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì xã mới đủ tiêu chuẩn xếp phân loại đơn vị hành là xã loại 1. Theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ thì xã mới được tối đa 23 cán bộ, công chức (cán bộ 12 người, công chức 11 người); số cán bộ, công chức hiện có của 2 xã sau khi nhập là 44 người, gồm: cán bộ: 21 người *(thừa 9 người)*; công chức: 23 người *(thừa 12 người).*

Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết sáp nhập xã, thì Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng bố trí nhân sự đảm bảo số lượng theo quy định pháp luật, quy định của Đảng và các tổ chức chính trị xã hội đối với xã mới *(Có kế hoạch riêng sắp xếp từng bước để đảm bảo đến 31/12/2021 xã mới có số lượng cán bộ, công chức không quá 23 người theo quy định).*

d) Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Số lượng người hoạt động không chuyên trách hiện có mặt của 02 xã là 38 người (chưa ban gồm Chỉ huy phó quân sự và Công an viên). Theo quy định hiện hành, xã loại 1 được bố trí tối đa 14 người.

Như vậy, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã sau khi sáp nhập thừa 24 người. Số lượng người dôi dư sau khi sáp nhập, nếu không bố trí sắp xếp được, trong thời gian tới Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua quy định hỗ trợ thôi việc đối với người hoạt động không chuyên trách do dôi dư sau sáp nhập đơn vị hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bàng thực hiện giải quyết chính sách theo quy định.

đ) Người hoạt động không chuyên trách ở ấp

Vẫn giữ ổn định nguyên trạng sau khi sắp xếp vì số lượng ấp không thay đổi *(mỗi ấp có 3 chức danh, sau khi nhập 2 xã, xã mới sẽ có 10 ấp, bố trí 30 người hoạt động không chuyên trách như hiện nay: xã Phước Lưu có 15 người, xã Bình Thạnh có 15 người).* Đồng thời, từng bước thực hiện chủ trương Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ấp hoặc kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận ấp.

e) Đối với Hội đặc thù: các Chức danh Chủ tịch, Phó chủ tịch các Hội đặc thù dự kiến thực hiện bố trí cán bộ, công chức xã kiêm nhiệm.

g) Đối vơi cán bộ lãnh đạo, giáo viên, nhân viên các trường: Giữ nguyên số lượng giáo viên, nhân viên như hiện nay; sử dụng đồng thời các điểm trường như hiện nay.

h) Đối với cán bộ, viên chức Trạm Y tế xã: Tạm thời giữ nguyên số lượng cán bộ, nhân viên của hai trạm Y tế như hiện nay (sẽ có Phương án cụ thể thực hiện theo sự sắp xếp của ngành Y tế).

3. Phương án sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, quản lý và cán bộ, công chức dôi dư; các chế độ, chính sách đối với những trường hợp dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

- Thực hiện nghiêm quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Cụ thể, tạm dừng việc bầu, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý và tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị của những đơn vị hành chính thuộc diện phải sắp xếp…

- Trong thời gian tới tiến hành rà soát lại số lượng cán bộ, công chức của các xã, thị trấn, các phòng ban chuyên môn của huyện, đồng thời tạm dừng tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức trên toàn huyện để xem xét bố trí cán bộ dôi dư của 2 xã Bình thạnh và phước Lưu sau khi sáp nhập.

- Căn cứ theo nguyện vọng, trình độ, năng lực của cán bộ công chức, viên chức, UBND huyện bố trí cán bộ, công chức, vien chức dôi dư được hưởng các chế độ, chính sách theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 2/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 2/11/2014 của Chính phủ.

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Thực hiện chuyển đổi đối với các loại giấy tờ cho cá nhân tổ chức do thay đổi địa giới hành chính cấp xã:

1. Sau khi sáp nhập 2 xã, một số loại giấy tờ có liên quan đến công dân sẽ phải chuyên đổi cho phù hợp với đơn vị hành chính mới như: Giấy khai sinh, Sổ hộ khẩu, Chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân), Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,…

2. Trình tự, thủ tục, địa điểm thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ do thay đổi địa giới hành chính cấp xã: các cơ quan có liên quan như Công an huyện, Phòng Tư pháp, Phòng Tài nguyên và Môi trường,……xây dựng kế hoạch cụ thể để hướng dẫn, thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ cho công dân sau khi sáp nhập.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

- Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Tây Ninh nói chung và của huyện Trảng Bàng nói riêng là nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành TW Đảng khóa XII về Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tin gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nhập đơn vị hành chính xã Bình Thạnh và xã Phước Lưu thành xã mới với tên gọi là xã Phước Bình thuộc huyện Trảng Bàng là yêu cầu thực tiễn khách quan, vừa phù hợp với truyền thống lịch sử của địa phương, điều kiện về địa giới, địa hình và tình hình thực tiễn hiện nay, nhất là cơ sở để thành lập thị xã Trảng Bàng.

- Việc nhập đơn vị hành chính tạo điều kiện cho xã tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, giảm chi ngân sách, nâng cao chất lượng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; tạo điều kiện để hoàn thiện hệ thống hạ tầng, phát huy mạnh mẽ hơn nữa những tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Thông qua Đề án này là quyết tâm của Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thực chủ trương của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy để tin giảm bộ máy, tinh giản biên chế, kiến nghị Chính phủ, Bộ Nội vụ xem xét, tích hợp Đề án này vào Đề án thành lập thị xã Trảng Bàng và Đề án thành lập thị xã Hòa Thành, thành lập các phường thuộc thị xã Trảng Bàng, Hòa Thành mà Tây Ninh đã trình Chính phủ xem xét.

- Trung ương sớm ban hành quy định hoặc phân cấp cho địa phương quy định chính sách hỗ trợ dôi dư đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

Trên đây là Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND huyện Trảng Bàng;
- Lưu: VT, VP, SNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Văn Tân

PHỤ LỤC 2A

THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ THUỘC HUYỆN TRẢNG BÀNG TỈNH TÂY NINH

(kèm theo Đề án số 2232 /ĐA-UBND ngày 07 / 10 /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Thuộc ĐVHC cấp huyện	Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Khu vực đồng bằng, trung du	Diện tích tự nhiên (km^2)	Diện tích đạt tỷ lệ (%) so với quy định	Dân số trung bình năm (người)	Dân số đạt tỷ lệ (%) so với quy định	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	**Các xã**	Huyện Trảng Bàng								
1	Xã An Hòa				x	30,23	> 100%	21.106	> 100%	
2	Xã An Tịnh				x	33,29	> 100%	27.291	> 100%	
3	Xã Gia Lộc				x	30,25	> 100%	20.354	> 100%	
4	Xã Gia Bình				x	12,01	**40,03**	11.524	> 100%	
5	Xã Lộc Hưng				x	45,15	> 100%	18.639	> 100%	
6	Xã Hưng Thuận				x	44,16	> 100%	10.264	> 100%	
7	Xã Đôn Thuận				x	58,58	> 100%	11.186	> 100%	
8	Xã Phước Lưu				x	13,22	**44,07**	6.011	**75,14**	
9	Xã Bình Thạnh				x	21,43	**71,43**	10.243	> 100%	
10	Xã Phước Chỉ				x	48,18	> 100%	10.426	> 100%	
II	**Các Thị trấn**	Huyện Trảng Bàng								
1	Thị trấn Trảng Bàng				x	3,65	12,17	14.787	> 100%	

PHỤ LỤC 2C

THỐNG KÊ CÁC ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN KHUYẾN KHÍCH SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2019 -2021

(kèm theo Đề án số 2252 /ĐA-UBND ngày 07 / 10 /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Thuộc ĐVHC cấp huyện	Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Khu vực đồng bằng, trung du	Diện tích tự nhiên (km^2)	Diện tích đạt tỷ lệ (%) so với quy định	Dân số trung bình năm (người)	Dân số đạt tỷ lệ (%) so với quy định	Ghi chú
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	**Các xã**	Huyện Trảng Bàng								
1	Xã Phước Lưu				x	13,22	**44,07**	6.011	**75,14**	
2	Xã Bình Thạnh				x	21,43	**71,43**	10.243	> 100%	
II	**Các Thị trấn**									